



Chủ tài khoản: QUY TAM LONG VIET
Số tài khoản: 1235667979

Địa chỉ: SO 43, NGUYEN CHI THANH, PHUONG NGOC KHANH, QUAN BA DINH, THANH PHO HA NOI, VIET NAM
CIF: 30257374
Loại tiền: VND
Từ: 18/08/2024 Đến: 18/09/2024

Ngày giao dịch	Số tham chiếu	Số tiền ghi có	Mô tả
9/17/2024	5239 - 05518	500,000.00	MBVCB.7062351301.ung ho thon Lang Nu.CT tu 0491001864747 HOANG THE QUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5388 - 75980	500,000.00	0200970415091716360820240E6A250601.75980.163610.DINH THI THANH HA Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5218 - 09369	500,000.00	876773.170924.162712.Mot chut tam long xin duoc se chia voi dong bao vung lu chiu anh huong con bao so 3
9/17/2024	5214 - 09195	300,000.00	993680.170924.162656.NGO TRONG HUAN Chuyen tien ung ho thon lang nu

9/17/2024	5215 - 04961	3,300,000.00	903408.170924.162611.PHAN THI PHUONG DIEP CHUYEN KHOAN CHO PHUONG PHO UNG HO THON LANG NU-170924-16:26:10 903408
9/17/2024	5017 - 74617	200,000.00	602069.170924.161806.Ung ho thon lang Nu FT24261565270387
9/17/2024	5009 - 10468	1,000,000.00	SHGD:12292181.DD:240917.BO:Tran Thi Lien.Remark:Tran Thi Lien chuyen tien
9/17/2024	5078 - 49716	300,000.00	MBVCB.7062065684.Chau nho Khanh An va An Khanh ung ho Lang Nu.CT tu 0971000005568 DONG THI THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5212 - 31960	200,000.00	168483.170924.160711.ung ho lu lut quy tam long viet
9/17/2024	5009 - 07843	2,000,000.00	SHGD:10006948.DD:240917.BO:CONG TY TNHH GO HOANG LIEN.Remark:CONG TY TNHH GO HOANG LIEN UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI
9/17/2024	5389 - 80346	500,000.00	020097040509171605562024A67P071313.80346.160556.Vietcombank:1235667979:NGUYEN THI LIEN chuyen tien ung ho dong bao mien bac bao lut
9/17/2024	5017 - 26294	2,000,000.00	545750.170924.160551.Hoang Dang ung ho lang Nu FT24261477435391
9/17/2024	5017 - 23218	200,000.00	541113.170924.160452.TRINH THANH HAI chuyen tien ung ho dong bao bao lu FT24261500120598

9/17/2024	5219 - 21298	100,000.00	538943.170924.160424.PHAM VAN CHUNG chuyen tien FT24261320536115
9/17/2024	5388 - 75137	1,000,000.00	020097041509171603582024GqCi156006.75137.160358.QR - NGUYEN THI NGOC LOAN ho tro dong bao viet nam
9/17/2024	5212 - 14136	500,000.00	209710.170924.160236.ung ho dong bao bao lut mien bac
9/17/2024	5189 - 70383	300,000.00	020097040509171602412024W9V5061067.70383.160242.Vietcombank:1235667979:GIAP THI QUYNH NGA chuyen tien ung ho
9/17/2024	5215 - 12491	200,000.00	529590.170924.160223.ung ho dong bao bao lut FT24261646139503
9/17/2024	5389 - 68113	500,000.00	020097040509171601572024JEU1058823.68113.160157.Vietcombank:1235667979:NGUYEN THI THANH chuyen tien
9/17/2024	5213 - 10810	200,000.00	556818.170924.160155.NGUYEN ANH DUC chuyen tien
9/17/2024	5214 - 09743	100,000.00	188629.170924.160136.Bui Quang Thang chuyen tien
9/17/2024	5078 - 44505	100,000.00	MBVCB.7061914063.NGUYEN VAN BAC chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0481000741532 NGUYEN VAN BAC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5209 - 06463	50,000.00	521490.170924.160038.Ung ho lu lut FT24261756600966

9/17/2024	5189 - 35047	200,000.00	020097042209171550532024XZ70564370.35047.155054.Dong bao toi oi co len
9/17/2024	5239 - 84503	500,000.00	MBVCB.7061676649.PHAM NGUYEN NGOC KHANH ung ho thon Lang Nu.CT tu 0091000166952 PHAM XUAN TRUONG toi1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5220 - 00208	1,000,000.00	763536.170924.153232.LE HAI LAM ung ho dong bao bi lu lut
9/17/2024	5189 - 70940	76,395.00	020097042209171530092024NXM9686047.70940.153010.LUONG VAN TRONG chuyen tien ung ho ba con vung lut boi con bao yagi 2024.
9/17/2024	5390 - 65436	9,500,000.00	020097040509171527532024YTD6054709.65436.152725.Vietcombank:12356679 79:nhom thien nguyen bo de tam phuong binh hung hoa quan binh tan tphcm ung ho xay dung lang nu
9/17/2024	5387 - 61424	9,500,000.00	020097040509171526322024FE5Z050801.61424.152632.Vietcombank:12356679 79:nhom thien nguyen bo de tam phuong binh hung hoa quan binh tan tphcm ung ho xay dung lang nu
9/17/2024	5220 - 78420	1,000,000.00	370773.170924.152629.NGUYEN THI NGA chuyen gop vien gach tai thiet Lang Nu Lao Cai sau bao so 3 FT24261006154198

9/17/2024	5214 - 68337	5,000,000.00	419796.170924.152352.Cu TRINH THI TRINH so nha 14 ngach 2 ngo 151 pho Doi Can gop tien xay nha cho ba con Lang Nu tinh Lao Cai
9/17/2024	5243 - 80592	500,000.00	MBVCB.7061559089.NGUYEN THI HA HIEN chuyen tien ung ho dong bao vung lu.CT tu 0011000799143 NGUYEN THI HA HIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5220 - 24579	100,000.00	683039.170924.151156.Ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5388 - 16832	500,000.00	020097040509171511322024HZYL007444.16832.151121.Vietcombank:1235667979:VU THI TINH chuyen tien ung ho dong bao bij bao lu
9/17/2024	5189 - 13087	200,000.00	020097041509171509502024dJvb910938.13087.150951.BUI THI PHUONG ung ho dong bao bi lu lut
9/17/2024	5216 - 05477	1,000,000.00	564470.170924.150701.NGUYEN THI HONG HANH CHUYEN TIEN UNG HO BAO SO 3 LU
9/17/2024	5216 - 85974	1,000,000.00	267638.170924.150142.Gia dinh nguyen thi lien ung ho dong bao lang nu lao cai FT24261006430192
9/17/2024	5387 - 83454	2,000,000.00	020097042209171459342024K3MB415518.83454.145935.ngoc anh ck gop quy tam long viet
9/17/2024	5220 - 71414	300,000.00	250973.170924.145732.Chau nguyen minh triet ung ho thon Lang Nu FT24261374694501

9/17/2024	5209 - 69465	500,000.00	625224.170924.145647.Han Viet Anh, Han Thuy Linh ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5244 - 69659	2,000,000.00	MBVCB.7061198246.NGUYEN THI HANG chuyen tien Lang Nu ,Phuc Khanh , Bao Yen , Nao Cai .CT tu 1014315278 NGUYEN THI HANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5189 - 31791	200,000.00	0200970415091714395820245ZM7840084.31791.143958.QR - NGO THI HIEN chuyen tien gui dong bao lu lut
9/17/2024	5220 - 10236	300,000.00	562354.170924.143932.NGUYEN THI THANH LOAN ung ho thon lang nu
9/17/2024	5241 - 69103	200,000.00	MBVCB.7061187265.PTHHANH2VCB ung ho ba con lang Nu.CT tu 0971000130590 PHAM THI HONG HANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5209 - 97137	1,000,000.00	994946.170924.143531.NGUYEN THI HONG HOA KPA Chuyen tien ung ho bao lut
9/17/2024	5240 - 68053	50,000.00	MBVCB.7061153943.ung ho thon Lang Nu.CT tu 0411001062740 DO THI DIEU HUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5390 - 07130	500,000.00	0200970422091714295720249K4K960672.7130.142958.mong gop duoc chut cong suc nho ung ho tinh than cho nguoi dan vung bao lu

9/17/2024	5217 - 47844	550,000.00	943534.170924.142020.HA THI MINH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5212 - 35273	1,000,000.00	091985.170924.141630.xin ung ho dong bao lu lut FT24261167845398
9/17/2024	5388 - 62337	1,000,000.00	020097040509171411432024LVMX053336.62337.141143.Vietcombank:1235667979:PHAM VAN THANH chuyen tien
9/17/2024	5209 - 99632	100,000.00	050081.170924.140516.PHAM THI MY HUE ung ho lu lut FT24261457176910
9/17/2024	5209 - 94760	10,000,000.00	037160.170924.140338.Cty HUKASU chia se cung dong bao anh huong bao Yagi
9/17/2024	5215 - 80873	500,000.00	594784.170924.135838.MAN VAN LAP CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET cua it long nhieu rat mong ba con binh an va hanh phuc
9/17/2024	5387 - 20618	300,000.00	0200970405091713542120240EQR013186.20618.135353.Vietcombank:1235667979:Mot chut tam long gui toi Lang Nu than yeu
9/17/2024	5388 - 80954	300,000.00	020097041509171337102024WSoy708983.80954.133710.TRINH THI HANH Chuyen tien ung ho xay dung lang Nu
9/17/2024	5220 - 11921	1,000,000.00	806223.170924.133622.MN BiBi Quang Trung Uong Bi Quang Ninh UNG HO THON LANG NU
9/17/2024	5219 - 09426	250,000.00	224972.170924.133527.ung ho lang Nu

9/17/2024	5189 - 69688	500,000.00	020097040509171331332024624T065724.69688.133133.Vietcombank:1235667979:TRUONG CHI THINH ung ho dong bao bi bao so 3
9/17/2024	5215 - 73292	1,000,000.00	900026.170924.132247.Gia dinh bing bing ung ho lang nu FT24261123608220
9/17/2024	5239 - 49705	24,000,000.00	MBVCB.7060543664.LE THI HUNG Gd ong chi ba tuyen L8 D3 khu pho 2 phuong Buu long bien hoa dong nai ung ho thien tai bao lut.CT tu 0121001436209 LE THI HUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5387 - 22328	200,000.00	020097041509171310122024yZHi662046.22328.131012.NGUYEN THI HONG ung ho bao va lu lut mien bac
9/17/2024	5387 - 19605	100,000.00	020097041509171309092024Z4PH659372.19605.130909.ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5239 - 47596	500,000.00	MBVCB.7060482346.TRINH THI MY chuyen tien ung ho thon lang Nu.CT tu 0371000427547 TRINH THI MY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5243 - 47359	100,000.00	MBVCB.7060478000.LE THU HA chuyen tien.CT tu 3915100585 LE THU HA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5388 - 08257	200,000.00	020097041509171303392024cSaj649818.8257.130339.QR - BUI THI MINH HUONG chuyen tien

9/17/2024	5219 - 93278	100,000.00	225886.170924.125444.LE VAN TINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5017 - 90760	200,000.00	166958.170924.125400.ung ho dong bao mien bac
9/17/2024	5214 - 90435	510,000.00	300248.170924.125353.Dam Viet Quyen chuyen tien tu Viettel Money
9/17/2024	5240 - 45120	1,000,000.00	MBVCB.7060409641.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0081001282834 NGUYEN THANH AN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5216 - 82691	500,000.00	567983.170924.005119.em xin gui chut tam long den lang Nu,xin chia buon voi buon lang.mong mo nguoi vuot qua duoc thoi gian nay
9/17/2024	5389 - 57679	5,000,000.00	020097041509171241532024n1PY608361.57679.124125.PHAM THI BONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai boi con bao Yagi
9/17/2024	5219 - 31012	200,000.00	726099.170924.123417.Ung ho thon lang nu FT24261000247163
9/17/2024	5239 - 37272	50,000.00	MBVCB.7060134318.NGUYEN MINH NGOC chuyen tien.CT tu 0011004420808 NGUYEN MINH NGOC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5243 - 36884	1,000,000.00	MBVCB.7060127636.VTVR UNG HO VTV XAY LAI LANG NU.CT tu 1033991636 DANG QUYNH NGOC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/17/2024	5189 - 95737	500,000.00	0200970415091712192620246QL2556441.95737.121926.DO DANG LY ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5212 - 75714	88,888.00	566038.170924.121834.NGUYEN HUNG VIET Ung ho dong bao mien Bac vuot qua kho khan
9/17/2024	5389 - 92144	200,000.00	0200970405091712181120247Y3T011335.92144.121743.Vietcombank:1235667979:HOANG THI HONG DIEM chuyen tien ung ho dong bao vung lu Lang Nu Lao Cai.
9/17/2024	5389 - 86080	300,000.00	020097042209171216132024OYXG130922.86080.121614.LE VAN LUONG chuyen tien
9/17/2024	5390 - 83107	500,000.00	020097042209171214582024TBRA290995.83107.121459.Hs Nguyen Nhat Minh tp Thai Binh chung tay ung ho Dong bao bao lu
9/17/2024	5215 - 56060	500,000.00	634181.170924.121316.BUI TAN THANH chuyen ung ho dong bao mien bac bi anh huong bao so 3. FT24261673000742
9/17/2024	5209 - 55482	100,000.00	848759.170924.121258.Dong gop vien gach mong nguoi dan som on dinh tro lai
9/17/2024	5245 - 34665	400,000.00	MBVCB.7060059178.Ung ho ba con lang Nu .Mong noi dau se duoc voi di.CT tu 0111000281111 DANG THI NGOC MY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5214 - 33550	200,000.00	395836.170924.120722.IBFT xin ung ho quy

9/17/2024	5387 - 47322	5,000,000.00	020097041509171203462024CGRO515176.47322.120346.LE PHUNG KIEU ANH Chuyen tien quy tam long viet
9/17/2024	5388 - 39000	300,000.00	02009704050917120134202432F4063336.39000.120134.Vietcombank:12356679 79:NGUYEN THI LOAN ck Ung ho dong bao Lang Nu
9/17/2024	5215 - 87510	100,000.00	139254.170924.115524.ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5212 - 83305	100,000.00	190563.170924.115409.Ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5212 - 51164	200,000.00	871959.170924.114558.DANG THI THU Chuyen tien ung ho bao so 3
9/17/2024	5217 - 48657	200,000.00	506317.170924.114540.PHAN VAN BON chuyen FT24261078233530
9/17/2024	5209 - 45476	200,000.00	502687.170924.114454.Ung ho thon Lang Nu FT24261596242217
9/17/2024	5387 - 59758	100,000.00	020097042209171138092024FLR2468788.59758.113810.PHU VAN LONG chuyen tien ung ho thien tai
9/17/2024	5390 - 50538	50,000.00	020097042209171135162024X9J0464817.50538.113506.NGUYEN THANH TUNG chuyen tien ung ho dong bao bao lu
9/17/2024	5387 - 49188	300,000.00	0200970405091711345320248S6Q079765.49188.113453.Vietcombank:12356679 79:TRAN THI HIEN quan ba ha giang mong cac ho dan som duoc on dinh cuoc song

9/17/2024	5241 - 20263	500,000.00	MBVCB.7059584126.NGUYEN TIEN NGHIA ck ung ho nguoi dan lang Nu Chuc lang Nu se som on dinh tro lai.CT tu 9986833333 NGUYEN TIEN NGHIA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5244 - 19601	1,000,000.00	MBVCB.7059569829.NGUYEN DUC DONG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0341006944909 NGUYEN DUC DONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5219 - 51286	500,000.00	944658.170924.112110.Thanh chuyen tien ung ho
9/17/2024	5390 - 89964	300,000.00	020097040509171117112024Y740023671.89964.111711.Vietcombank:1235667979:LE NHU SAU chuyen tien
9/17/2024	5189 - 89009	200,000.00	020097042209171116362024BCB2161216.89009.111610.UH DONG BAO BAO LUT
9/17/2024	5214 - 19222	200,000.00	356650.170924.111316.LE VAN THAT ho tro thien tai bao lu FT24261028073773
9/17/2024	5390 - 74803	100,000.00	020097042209171112212024L7PI291121.74803.111222.Ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5242 - 16170	500,000.00	MBVCB.7059455326.Nhu Dinh ung ho va chia se voi ba con lang Nu vuot qua con bao Yagi.CT tu 0071000988387 DINH TRAN Y NHU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/17/2024	5017 - 09744	100,000.00	346217.170924.111103.LAM DUONG PHUONG THAO chuyen tien FT24261419808969
9/17/2024	5388 - 68742	500,000.00	020097040509171110232024LO69002152.68742.111023.Vietcombank:12356679 79:AU THI TUYEN chuyen tien ung ho Lang Nu lam nha
9/17/2024	5216 - 04348	300,000.00	339181.170924.110929.NGUYEN MINH CHAU chuyen ung ho dong bao bao lut FT24261076792732
9/17/2024	5240 - 15008	500,000.00	MBVCB.7059411965.NGUYEN VAN HY chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut .CT tu 0441003814384 NGUYEN VAN HY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5209 - 67284	500,000.00	553531.170924.110031.Dang Viet Thanh chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5209 - 57734	1,000,000.00	287385.170924.105806.TRAN THI HOP chuyen tien giup ba con lang Nu xay dung lai nha . FT24261967141836
9/17/2024	5161 - 85618	55,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.67013798169.20240917.67013798169- 0865548076_Ung ho dong bao bi lu lut
9/17/2024	5017 - 47603	100,000.00	040381.170924.105520.DO THI LAN DUNG chuyen tien ung ho xay nha vung lu

9/17/2024	5215 - 32137	1,500,000.00	445241.170924.105123.DON NGHIA THAY MAT CHU TRAN CANH DUNG UNG HO KHAC PHUC THIET HAI O LANG NU.-170924-10:51:23 445241
9/17/2024	5215 - 21210	100,000.00	244822.170924.104842.TRAN THI SEN chuyen tienhotrodongbao lulut FT24261020696636
9/17/2024	5136 - 60876	1,000,000.00	MBBIZ6020260876.HO KINH DOANH ME BAU VA BE CUNG CAO LANH UNG HO THON LANG NU
9/17/2024	5388 - 97909	10,000,000.00	020097042209171048152024CQK9777697.97909.104817.cac chau ha kien trang mong ba con som on dinh lai cs sau con bao
9/17/2024	5387 - 97193	100,000.00	020097040509171047532024WV4Z032605.97193.104753.Vietcombank:1235667 979:NGUYEN THI BICH THAO chuyen tien
9/17/2024	5215 - 16210	200,000.00	238594.170924.104719.NGUYEN THI LIEN chuyen tien FT24261307710450
9/17/2024	5216 - 05111	200,000.00	435119.170924.104432.SOL.HADU XIN GUI UNG HO KHAC PHUC THIET HAI SAU BAO LU DEN LANG NU-170924-10:44:32 435119
9/17/2024	5078 - 40335	300,000.00	MBVCB.7059195309.VO THI LIEN chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 1014727958 VO THI LIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/17/2024	5240 - 08022	300,000.00	MBVCB.7059183642.VO THI BE TU chuyen tien.CT tu 9989561697 VO THI BE TU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5390 - 76995	100,000.00	0200970415091710413620241Leu281677.76995.104108.QR - QUANG VAN PHUONG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5239 - 07046	1,000,000.00	MBVCB.7059152734.TRAN THANH BINH ung ho lang Nu.CT tu 0011000943778 TRAN THANH BINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5214 - 86801	100,000.00	223329.170924.103957.IBFT Dao Hung Tinh ung ho dong bao trong bao so 3
9/17/2024	5219 - 87570	100,000.00	182570.170924.103949.HOANG THI VAN chuyen tien tu ViettelMoney
9/17/2024	5219 - 87375	1,000,000.00	194963.170924.103942.Ung ho dong bao bi lu lut
9/17/2024	5390 - 70717	200,000.00	02009704220917103931202456NT114896.70717.103932.Van Phong Cp chuyen tien
9/17/2024	5388 - 69189	20,000.00	020097042209171038542024JMTA595752.69189.103855.TRAN HONG THAI chuyen tien
9/17/2024	5213 - 83325	100,000.00	576592.170924.103828.NGUYEN VAN DUYEN Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
9/17/2024	5189 - 67459	200,000.00	020097041509171038252024gVyc273014.67459.103825.Ung ho thon lang Nu

9/17/2024	5220 - 81722	500,000.00	822027.170924.103808.ung ho dong bao bi lu lut
9/17/2024	5189 - 66578	200,000.00	020097041509171038192024AKYA272392.66578.103819.QR - VU THI CHUYEN Chuyen tien ung ho lu lut Mien Bac
9/17/2024	5212 - 81425	100,000.00	573945.170924.103803.HOANG THU HA ung ho dong bao vung lu
9/17/2024	5189 - 66352	20,000.00	020097042209171038102024HOJ4956303.66352.103811.NGUYEN HAI HA chuyen tien
9/17/2024	5387 - 67034	500,000.00	0200970405091710380620246HRN002013.67034.103806.Vietcombank:1235667979:NGUYEN THI THANH HUONG chuyen tien ung ho dong bao VN
9/17/2024	5216 - 81066	50,000.00	196378.170924.103759.Xin gop 1 chut tam long cung dong bao FT24261627697312
9/17/2024	5189 - 65640	200,000.00	0200970405091710375020240JEU001147.65640.103750.Vietcombank:1235667979:NGUYEN BA TRANG ung ho dong bao baolut
9/17/2024	5212 - 78821	100,000.00	570933.170924.103724.NGUYEN DUC TRUNG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5389 - 64527	100,000.00	020097042209171037382024TFF5865097.64527.103739.CA VAN DINH chuyen tien ung ho lu lut con bao so 3

9/17/2024	5212 - 79234	500,000.00	425404.170924.103842.UNG HO LU LUT MIEN BAC-170924-10:37:34 425404
9/17/2024	5209 - 79206	200,000.00	572235.170924.103721.BUI MINH TAM Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
9/17/2024	5017 - 79121	50,000.00	194127.170924.103730.Tran Tien chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut FT24261060709205
9/17/2024	5017 - 78406	100,000.00	193744.170924.103725.PHAM THANH HANG ung ho dong bao lu lut FT24261839000337
9/17/2024	5215 - 78379	1,000,000.00	183003.170924.103726.dong gop ung ho dong bao khac phuc sau con bao so 3 nam 2024
9/17/2024	5245 - 05944	500,000.00	MBVCB.7059121518.LE THU HA ung ho bao lu mien bac.CT tu 1050310495 LE THU HA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5219 - 78008	1,000,000.00	571547.170924.103706.Le Ba Trung Chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu na 2024
9/17/2024	5388 - 63707	50,000.00	020097040509171037092024W531099035.63707.103709.Vietcombank:1235667979:em pham Minh Tien 9a truong thcs yen tan y yen nam dinh
9/17/2024	5387 - 63612	100,000.00	0200970405091710370520248U5L098862.63612.103705.Vietcombank:1235667979:DINH CONG QUYNH chuyen tien

9/17/2024	5189 - 63610	100,000.00	020097042209171037042024NF6M839890.63610.103637.NGUYEN THI THUY chuyen tien
9/17/2024	5209 - 77203	200,000.00	192084.170924.103704.NGUYEN VAN TIEN chuyen tien FT24261222107733
9/17/2024	5219 - 75929	200,000.00	191532.170924.103657.LE QUANG KHOA chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24261691506057
9/17/2024	5390 - 62285	5,000,000.00	020097041509171036542024Yg55268395.62285.103654.QR - TRAN TRONG GIANG chuyen tien
9/17/2024	5214 - 75634	300,000.00	190835.170924.103648.NGUYEN KHAC NHAT chuyen tien FT24261060210370
9/17/2024	5389 - 63095	200,000.00	020097040509171036472024VGQN097908.63095.103647.Vietcombank:1235667979:NGUYEN VAN THONG chuyen tien
9/17/2024	5215 - 73996	100,000.00	219905.170924.103624.LE THAI DUNG CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5218 - 75148	100,000.00	189763.170924.103634.BUI VAN HOA chuyen tien FT24261078825600
9/17/2024	5209 - 75043	5,000.00	611098.170924.103630.TRAN MINH THIEU chuyen tien
9/17/2024	5217 - 75045	500,000.00	178209.170924.103631.VU DUY THANG chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979

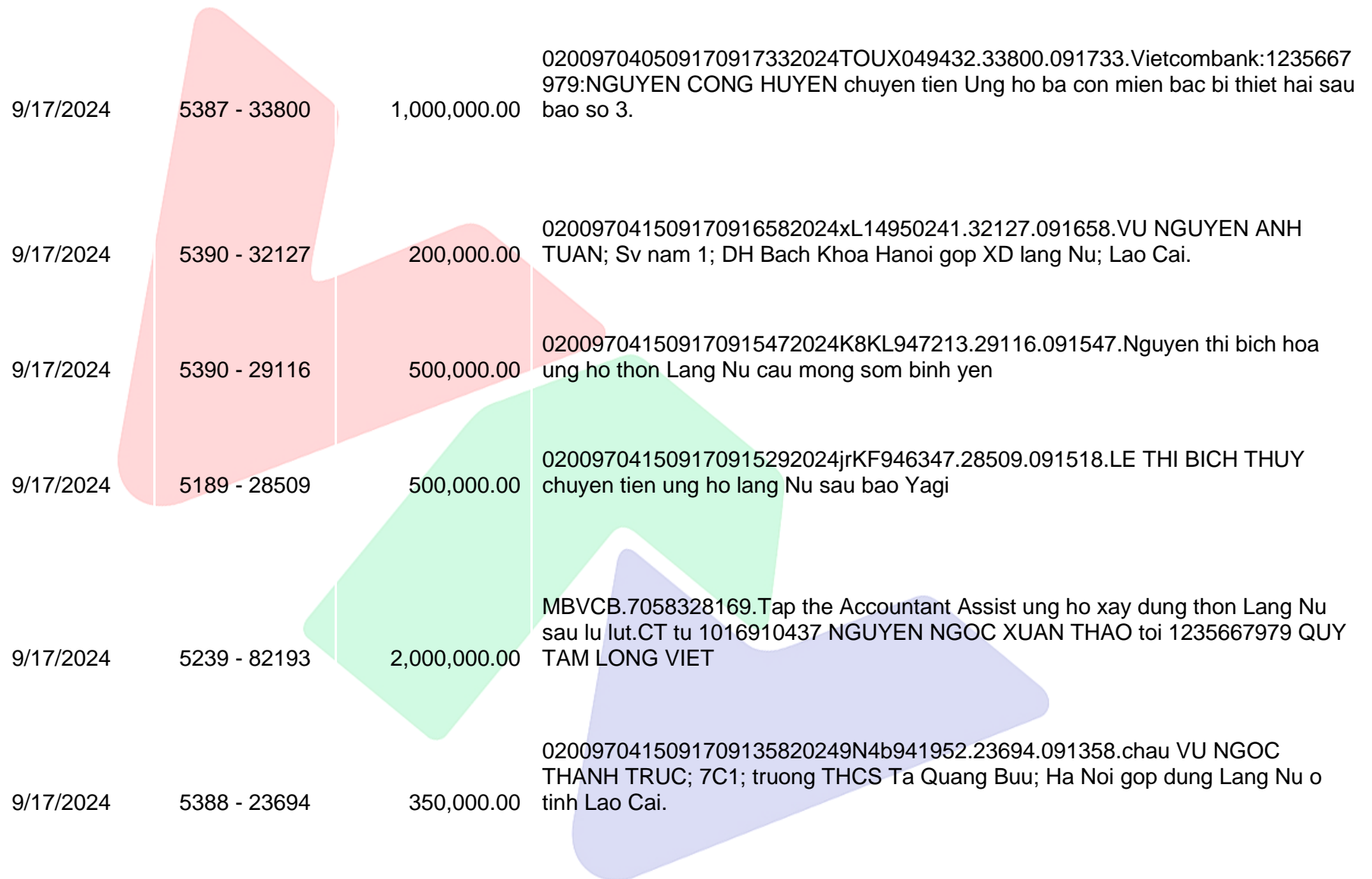
9/17/2024	5017 - 74982	100,000.00	189414.170924.103629.DUONG QUANG THIEP chuyen tien FT24261255505415
9/17/2024	5390 - 61610	300,000.00	020097042209171036282024DZOO252809.61610.103629.NGUYEN THI THUY HOAI chuyen tien
9/17/2024	5217 - 74832	100,000.00	177466.170924.103625.HOANG THI HUONG LE chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979
9/17/2024	5017 - 73547	50,000.00	188750.170924.103620.NGUYEN THI GIANG HUONG chuyen tien FT24261309267149
9/17/2024	5214 - 73228	100,000.00	187810.170924.103606.NGUYEN MINH HANG chuyen tien FT24261121968153
9/17/2024	5216 - 71661	500,000.00	186234.170924.103545.TRIEU MINH HOA chuyen tien FT24261049056748
9/17/2024	5220 - 62818	100,000.00	175587.170924.103324.DONG THI MINH ANH chuyen hy vong so tien nho noi nay co the gop suc ho tro dong bao khu vuc bao lu FT24261195672942
9/17/2024	5209 - 60678	200,000.00	998621.170924.103234.Chau N.H.B.Phuc danh qua tang Trung thu cua chau ung ho cac ban thon Lang Nu
9/17/2024	5212 - 37884	200,000.00	972887.170924.102613.ung ho lang nu

9/17/2024	5242 - 02018	1,000,000.00	MBVCB.7058994098.VU THI HUONG xin giu toi dong bao lu lut chut qua nho nho a.CT tu 0591000365652 VU THI HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5220 - 25748	100,000.00	130009.170924.102310.Do Nguyen Dang Anh chia se cung cac ban vung lu lut. Mong cac ban that manh khoe, binh an va co mot mua Trung thu an lanh FT24261841105120
9/17/2024	5388 - 21026	100,000.00	020097042209171023082024T4WV421504.21026.102310.ung ho thon lang nu
9/17/2024	5220 - 08091	500,000.00	937659.170924.101748.NGUYEN DUC TIEN Chuyen tien ung ho dong bao bao so 3
9/17/2024	5218 - 88111	200,000.00	082771.170924.101233.NGUYEN THI HUE ung ho dong bao bao lut FT24261131547206
9/17/2024	0001 - 00035	20,000,000.00	CONG TY THANH HA - UNG HO TAI THIET THON LANG NU, LAO CAI
9/17/2024	5211 - 80091	200,000,000.00	0200970423091710091820243a7c188213.80091.100918.UNG HO THON LANG NU
9/17/2024	5389 - 71356	10,000,000.00	0200970405091710062520242H18003065.71356.100558.Vietcombank:1235667979:3 chi em Hoang Dung Hoang Anh va Hoang Ngan ung ho ng dan lang nu

9/17/2024	5245 - 96570	200,000.00	MBVCB.7058814269.ung ho thon LANG NU.CT tu 1018818369 HUYNH BICH YEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5017 - 45209	500,000.00	337131.170924.100131.Nguyen Thi Ninh chuyen tienchut qua ung ho dong bao lu lut chia se kho khan
9/17/2024	5245 - 95173	500,000.00	MBVCB.7058770178.NGUYEN CONG DUC VCB Nam Ha Noi ung ho thon lang Nu.CT tu 0971001123456 NGUYEN CONG DUC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5240 - 94954	1,000,000.00	MBVCB.7058752676.ung ho Thon lang Nu.CT tu 0121001068036 NGUYEN THI THU THAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5161 - 55310	300,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.67010420159.20240917.67010420159-0799988375_Be Hoang An Ung ho Lang Nu Chuc moi nguoi binh an
9/17/2024	5212 - 34897	2,000,000.00	805998.170924.095901.Chu the DongA Bank chuyen tien
9/17/2024	5388 - 40039	10,000,000.00	020097040509170955512024UQMO069752.40039.095540.Nguyen Thi Hanh ung ho cho nguoi dan Lang Nu
9/17/2024	5245 - 93269	500,000.00	MBVCB.7058708436.NGUYEN THI VAN chuyen tien Ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0611001971456 NGUYEN THI VAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/17/2024	5218 - 18775	100,000.00	002009.170924.095425.LUONG THI LAN HUONG UNG HO THON LANG NU FT24261490115191
9/17/2024	5388 - 33098	1,000,000.00	020097042209170953162024S14A417899.33098.095306.Xin chia buon va kinh gui toi ba con Lang Nu tam chan tinh. Cau chuc cac sinh linh som den duoc kiep song moi binh an va hanh phuc
9/17/2024	5215 - 01055	500,000.00	939273.170924.094909.Gia dinh P 601 CT2B chung cu gelexia ngo 885 Tam Trinh, P Yen So, Q Hoang Mai, Ha noi ung ho dong bao bi thien tai
9/17/2024	5215 - 81236	500,000.00	797729.170924.094349.Gia dinh Mit Dua Ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5389 - 04039	200,000.00	0200970422091709431820240QN1819703.4039.094318.tam long viet
9/17/2024	5216 - 68589	100,000.00	962132.170924.094037.Ung ho thon lang Nu
9/17/2024	5240 - 89079	1,000,000.00	MBVCB.7058568497.LAM HONG VAN chuyen tien.CT tu 0231000555355 LAM HONG VAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	0005 - 00021	1,000,000.00	TRUONG DINH NGOC UNG HO DONG BAO BAO LUT
9/17/2024	5218 - 64120	200,000.00	776747.170924.093855.VO QUAN Chuyen tien ung ho dong bao
9/17/2024	5209 - 44356	10,000.00	327494.170924.093336.Ung ho thon Lang Nu

9/17/2024	5009 - 37452	1,000,000.00	SHGD:10000263.DD:240917.BO:MAI CONG THANH.Remark:MAI CONG THANH CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5009 - 36277	2,000,000,000.00	SHGD:10000295.DD:240917.BO:TCT CANG HANG KHONG VIET NAM-CTCP.Remark:ACV UNG HO TAI THIET LANG NUCHUYEN DEN VIETCOMBANK CN NAM HA NOI
9/17/2024	5390 - 55316	50,000.00	020097041509170925552024tiLD974622.55316.092555.QR - Ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	0016 - 00098	1,000,000.00	HO THI DUNG HANH UNG HO BAO LUT
9/17/2024	5215 - 12193	2,000,000.00	718696.170924.092423.NGUYEN DUC LAM Chuyen tien ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5388 - 41777	2,000,000.00	020097041509170920342024hwR9018511.41777.092034.NGUYEN THI TRONG SDT 0383784528 UNG HO LU LUT
9/17/2024	5220 - 95894	1,350,000.00	852110.170924.091957.LE NGUYEN PHUONG TRUC chuyen tien FT24261930223631
9/17/2024	5189 - 33853	200,000.00	02009704050917091735202426CZ049539.33853.091735.Vietcombank:12356679 79:HA THI BICH HANG chuyen tien ung ho thon lang nu



9/17/2024	5189 - 20484	300,000.00	020097041509170912192024Lbww938113.20484.091219.NGUYEN THI MINH NGUYET chuyen tien Chung tay xay dung lai Lang Nu Lao Cai binh an
9/17/2024	5219 - 70207	200,000.00	817835.170924.091200.Dong gop ho tro Lang Nu FT24261844286905
9/17/2024	5218 - 69361	10,000,000.00	817065.170924.091150.NGUYEN THI MINH DUC Ban TKBT Ung ho thon Lang Nu. Love Quy FT24261534563271
9/17/2024	5189 - 16565	1,000,000.00	02009704050917091049202406P5028566.16565.091021.Vietcombank:1235667979:TANG THANH TRUNG ung ho dong bao Lang Nu
9/17/2024	5214 - 64151	200,000.00	304015.170924.091127.TRAN VAN SON CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC 2024-170924-09:10:09 304015
9/17/2024	5209 - 62133	500,000.00	367462.170924.090924.PHUNG XUAN TU CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5217 - 59487	500,000.00	804617.170924.090854.Ung ho dong bao bao lu FT24261351443213
9/17/2024	5244 - 79922	300,000.00	MBVCB.7058257517.NGUYEN THI THU THAO ung ho dong bao lu lut.CT tu 0501000038284 NGUYEN THI THU THAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5212 - 44177	3,000,000.00	784003.170924.090405.LE BICH THUY chuyen ung ho dong bao lu lut FT24261212804407

9/17/2024	5161 - 42498	100,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.1285420465204695040.20240917.giup do xay dung lang nu
9/17/2024	5212 - 37278	300,000.00	904121.170924.090159.NGUYEN THI THUY chuyen tien
9/17/2024	5242 - 77874	200,000.00	MBVCB.7058178141.Ung ho thon lang Nu.CT tu 0301000409513 TRAN THU HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5219 - 20476	300,000.00	609994.170924.085650.ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5209 - 19983	500,000.00	608571.170924.085636.TRINH DUY CUONG ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5390 - 77018	300,000.00	020097040509170854462024YYKE078772.77018.085446.Vietcombank:1235667979:Lop 8b3 THCS VAN HA UNG HO LANG NU
9/17/2024	5389 - 63374	200,000.00	020097042209170849362024TME1600289.63374.084937.TONG VIET ANH chuyen tien. ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi
9/17/2024	5209 - 95551	300,000.00	106736.170924.084852.Ung ho dong bao sau con bao so 3
9/17/2024	5214 - 91529	200,000.00	573032.170924.084714.NGUYEN THI ANH Chuyen tien ung ho dong bao vung lu
9/17/2024	5390 - 56116	500,000.00	020097040509170846022024P73A052391.56116.084602.Vietcombank:1235667979:LA THI BINH ung ho lu lut

9/17/2024	5239 - 73156	100,000.00	MBVCB.7058012399.LUU TUNG SON chuyen tien ung ho cac chau lang Nu. Chuc cac con binh an.CT tu 9974353959 LUU TUNG SON toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5215 - 58304	300,000.00	029032.170924.083615.Nguyen Thi Tich so 41 Nguyen Duc Canh, p. Kinh Bac, tp. Bac Ninh ung ho dong bao bao lut
9/17/2024	5218 - 48278	500,000.00	967096.170924.083253.Vuong Van Quang so 41 Nguyen Duc Canh, p. Kinh Bac, tp. Bac Ninh ung ho dong bao bao lut
9/17/2024	5390 - 17805	100,000.00	020097040509170829322024EUF7003412.17805.082904.Vietcombank:1235667979:BUI THI TUYET LAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut anh huong bao yagi
9/17/2024	5244 - 70202	1,000,000.00	MBVCB.7057907454.VUONG TOAN chuyen tien ung ho.CT tu 0011001793179 VUONG TOAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5214 - 32097	100,000.00	077671.170924.082713.Minh chau Hoang duong ung ho thon lang Nu
9/17/2024	5387 - 10806	300,000.00	020097040509170826392024ZE5H094873.10806.082639.Vietcombank:1235667979:NGUYEN VAN KIEM chuyen tien
9/17/2024	5390 - 07219	200,000.00	020097041509170824372024ikM5816680.7219.082437.LE DINH NGUYEN ung ho thon Lang Nu

9/17/2024	5219 - 22510	500,000.00	934496.170924.082401.Tran Khoi Nguyen ung ho nhan dan lang nu
9/17/2024	5220 - 18303	500,000.00	928670.170924.082224.Tran Phuong Linh. Ha Noi ung ho nhan dan lang nu
9/17/2024	5388 - 02209	200,000.00	020097041509170822252024id6F811239.2209.082225.ung ho lang nu.
9/17/2024	5388 - 99882	500,000.00	020097042209170821392024S9E4496896.99882.082140.Ung ho bao so 3
9/17/2024	5390 - 98237	200,000.00	020097041509170820362024k57C806949.98237.082036.ung ho lang nu
9/17/2024	5209 - 10491	797,979.00	843910.170924.081944.TRAN XUAN HAO chuyen tien ho tro dong bao lu lut mien Bac
9/17/2024	5390 - 78312	200,000.00	020097042209170810592024BU0S987754.78312.081033.ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5219 - 83976	500,000.00	582770.170924.080957.To Minh Nguyet dong gop
9/17/2024	5189 - 75014	100,000.00	020097042209170809052024HA8X507441.75014.080856.DOAN THI MAI chuyen tien
9/17/2024	5209 - 75915	500,000.00	986871.170924.080638.Nguyen Thi Vinh chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5220 - 73514	1,000,000.00	550256.170924.080524.BUI VAN HUNG chuyen tien FT24261948604325

9/17/2024	5389 - 60179	200,000.00	020097042209170801402024AAEH164886.60179.080141.PHAM THI THUONG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
9/17/2024	5388 - 59221	300,000.00	020097040509170801262024LMA8023293.59221.080116.Vietcombank:1235667979:CHAU KHANH NGOC UNG HO LANG NU
9/17/2024	5216 - 61364	100,000.00	962912.170924.080035.Ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3
9/17/2024	5218 - 54588	200,000.00	937391.170924.075748.IBFT DANG LAN chuyen tien
9/17/2024	5017 - 46570	300,000.00	778415.170924.075421.la ranh dum la rach hon, mong ng dan bi anh huong bao so 3 som on dinh cuoc song huong den tuong lai
9/17/2024	5239 - 61250	200,000.00	MBVCB.7057584785.HO VAN TRUNG chuyen tien.CT tu 1015250933 HO VAN TRUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5219 - 17607	50,000.00	787928.170924.074145.LE THI NGOC MAI ung ho xay lang nu, lao cai
9/17/2024	5189 - 13696	200,000.00	020097042209170737002024QDZQ369488.13696.073650.NGUYEN THI HUYEN ung ho dong bao Lang Nu khac phuc hau qua bao so 3
9/17/2024	5209 - 05954	10,000,000.00	453775.170924.073651.Ung ho dong bao lu lut FT24261308247642

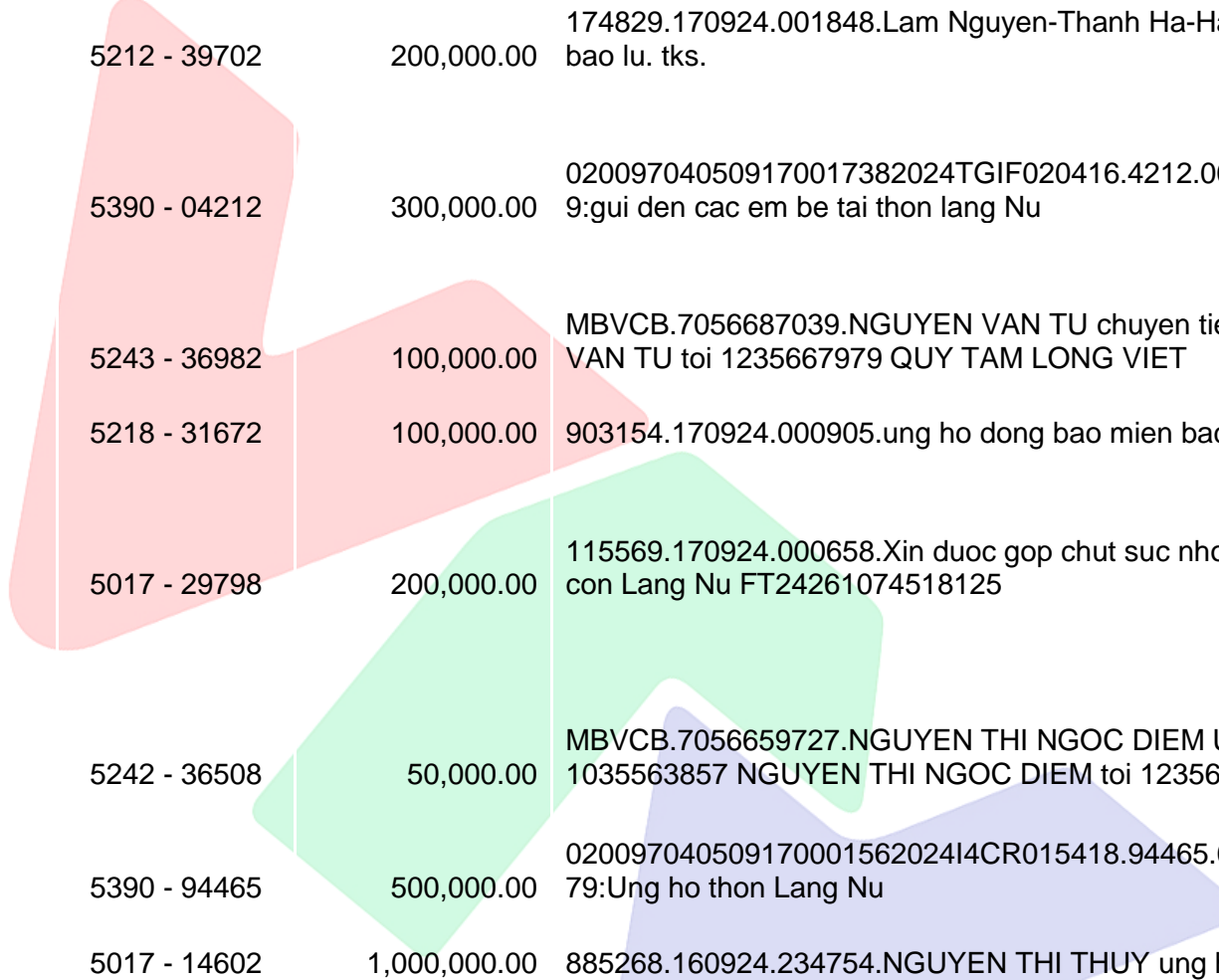
9/17/2024	5243 - 58472	2,000,000.00	MBVCB.7057490939.GIA DINH HONG LAN ung ho THON LANG NU LAO CAI.CT tu 1946062068 LE THI THUY LAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5215 - 04267	300,000.00	770255.170924.073541.Ung ho thon lang Nu
9/17/2024	5243 - 58377	200,000.00	MBVCB.7057489115.NGUYEN HOANG LONG chuyen tien.CT tu 9886669879 NGUYEN HOANG LONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5388 - 11456	500,000.00	020097040509170735342024JWK4054223.11456.073534.Vietcombank:1235667 979:BUI QUANG DUNG chuyen tien
9/17/2024	5243 - 58336	200,000.00	MBVCB.7057480485.DINH THI HOA chuyen tien.CT tu 0011000796686 DINH THI HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5217 - 03167	500,000.00	907512.170924.073517.IBFT gd manh tam ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5017 - 02188	500,000.00	362368.170924.073457.Quy tam long viet
9/17/2024	5389 - 09693	200,000.00	0200970405091707343020244YK2051482.9693.073430.Vietcombank:123566797 9:NGUYEN VAN THU chuyen tien ung ho dong bao lu lut do bao so 3 gay ra
9/17/2024	5216 - 00155	2,000,000.00	790200.170924.073408.NGUYEN THI KIM NGOC chuyen tien

9/17/2024	5189 - 06883	200,000.00	020097042209170733302024N8CG138549.6883.073331.NGUYEN THI NAM ung ho dong bao bi lu lut
9/17/2024	5214 - 98092	100,000.00	442834.170924.073310.PHAM CHI PHU chuyen tien FT24261733740695
9/17/2024	5216 - 97996	30,000.00	455517.170924.073310.DUONG THI MUNG chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979
9/17/2024	5017 - 97396	200,000.00	506599.170924.073240.Ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5388 - 06056	200,000.00	020097042209170732262024GOPF541915.6056.073227.ung ho ba con mau vuot qua kho khan bao lu
9/17/2024	5219 - 95919	1,000,000.00	359930.170924.073217.Ung ho
9/17/2024	5219 - 94809	100,000.00	438967.170924.073153.Ung ho thon lang nu FT24261195099661
9/17/2024	5219 - 92491	200,000.00	435346.170924.073038.TRAN LAN HUONG chuyen tien FT24261531449746
9/17/2024	5389 - 02019	200,000.00	020097040509170729552024F3BG039839.2019.072955.Vietcombank:1235667979:NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5389 - 93534	100,000.00	0200970422091707251520246ZY5661270.93534.072516.Ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5214 - 71511	100,000.00	889239.170924.072035.IBFT PHAN ANH DUNG chuyen tien ung ho lu lut mien Bac.

9/17/2024	5389 - 84958	300,000.00	020097040509170720272024CWEA015877.84958.072027.Vietcombank:1235667979:NGUYEN DINH ANH chuyen tien
9/17/2024	5217 - 64967	500,000.00	884707.170924.071736.IBFT ung ho bao lut so 3 mien bac
9/17/2024	5213 - 45765	2,386,301.00	373632.170924.070709.Ung ho thon lang Nu FT24261996865007
9/17/2024	5245 - 50673	300,000.00	MBVCB.7057210734.mong ba con som on dinh cuoc song.CT tu 1012979515 NGUYEN NGOC NHI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5243 - 48984	500,000.00	MBVCB.7057149237.Ung ho dong bao thiet hai do bao yagi.CT tu 0021000393076 NGO DINH THAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5389 - 20533	500,000.00	020097040509170631422024VK89015728.20533.063142.Vietcombank:1235667979:NGUYEN TRUNG THONG chuyen tien
9/17/2024	5209 - 76765	300,000.00	584601.170924.061617.NGUYEN THANH HAI Chuyen tien xay nha lang nu
9/17/2024	5218 - 53512	500,000.00	279078.170924.053615.Ung ho lu lut
9/17/2024	5241 - 43943	200,000.00	MBVCB.7056954682.TO THI HUONG chuyen tien ung ho quy tam long Viet.CT tu 2302728699 TO THI HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/17/2024	5217 - 52078	200,000.00	998370.170924.053056.NGUYEN THI HOAI PHUONG ung ho nhan dan chiu bao lu cua con bao Yagi
9/17/2024	5209 - 51201	230,000.00	150125.170924.052928.DO VAN HA - SDT 0913280496-170924-05:29:22 150125
9/17/2024	5189 - 84088	200,000.00	020097042209170525242024PPHY811845.84088.052458.Ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5388 - 61299	500,000.00	020097042209170324322024W9M3596673.61299.032405.DAO VAN TU chuyen tien
9/17/2024	5219 - 91646	500,000.00	956694.170924.020158.TRUONG THI QUE Chuyen tien ung ho thon lang nu
9/17/2024	5243 - 40289	200,000.00	MBVCB.7056825964.ung ho Lang Nu.CT tu 1043033144 NGUYEN LE KHANH CHAU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5389 - 35590	30,000.00	020097042209170133182024XE4Y570434.35590.013319.gop 1 phan nho vao lang nu
9/17/2024	5390 - 16952	1,000,000.00	020097042209170044442024U4SI441492.16952.004434.BUI DINH NINH finland ung ho bao lu
9/17/2024	5219 - 54436	500,000.00	148513.170924.004103.AnDuy ung ho cho cac em nho Lang Nu FT24261020707436

9/17/2024	5161 - 08824	1,000,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66993717750.20240917.66993717750-0986949326_GDHuy Huong xa Dong Hoa huyen Dong Son tinh Thanh Hoa ung ho mien Bac
9/17/2024	5390 - 12453	300,000.00	020097041509170034162024ldUZ493199.12453.003416.QR - Mot chut tam long ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5244 - 38048	1,000,000.00	MBVCB.7056722861.NGUYEN VAN MINH chuyen tien.CT tu 0031000211926 NGUYEN VAN MINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5078 - 50930	50,000.00	MBVCB.7056705136.NGUYEN PHUC HANH NHI ung ho mien Bac chong bao Yagi T9/2024.CT tu 1029927671 NGUYEN PHUC HANH NHI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5216 - 44158	300,000.00	176838.170924.002500.TRAN CHAU NGAN chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979
9/17/2024	5240 - 37520	500,000.00	MBVCB.7056699518.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9962975858 NGUYEN THU TRANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5189 - 05062	200,000.00	020097042209170018502024PM9V323370.5062.001851.ung ho truong trinh gop chut it xay dung lai lang nu cho ba con



9/17/2024	5212 - 39702	200,000.00	174829.170924.001848.Lam Nguyen-Thanh Ha-Hai Duong ung ho dong bao bi bao lu. tks.
9/17/2024	5390 - 04212	300,000.00	020097040509170017382024TGIF020416.4212.001738.Vietcombank:1235667979:gui den cac em be tai thon lang Nu
9/17/2024	5243 - 36982	100,000.00	MBVCB.7056687039.NGUYEN VAN TU chuyen tien.CT tu 9978758991 NGUYEN VAN TU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5218 - 31672	100,000.00	903154.170924.000905.ung ho dong bao mien bac.
9/17/2024	5017 - 29798	200,000.00	115569.170924.000658.Xin duoc gop chut suc nho be xay dung lai nha cho ba con Lang Nu FT24261074518125
9/17/2024	5242 - 36508	50,000.00	MBVCB.7056659727.NGUYEN THI NGOC DIEM Ung ho thon Lang Nu.CT tu 1035563857 NGUYEN THI NGOC DIEM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5390 - 94465	500,000.00	020097040509170001562024I4CR015418.94465.000156.Vietcombank:1235667979:Ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5017 - 14602	1,000,000.00	885268.160924.234754.NGUYEN THI THUY ung ho dong bao sau bao

9/17/2024	5387 - 82675	100,000.00	020097042209162345262024C5VJ545409.82675.234527.Con Do Pham Hoai An hoc sinh o Thuong Tin HN xin duoc gop 1 chut a. Day la qua hom nay con duoc nhan thuong. Con cam on a
9/17/2024	5240 - 35270	200,000.00	MBVCB.7056611261.NGUYEN THI MEN chuyen tien.CT tu 0341006862200 NGUYEN THI MEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5213 - 04926	300,000.00	075363.160924.233707.ung ho thon lang nu
9/17/2024	5216 - 04375	300,000.00	872803.160924.233554.ung ho thon lang Nu
9/17/2024	5214 - 92058	100,000.00	860348.160924.232404.PHAN THI THU HIEN Chuyen tien Ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5217 - 90875	1,000,000.00	176584.160924.232348.Nguyen Thi Hai Van ung ho
9/17/2024	5214 - 82187	300,000.00	742328.160924.231548.IBFT Ung ho xay lang nu lao cai
9/17/2024	5387 - 56312	50,000.00	020097042209162312162024OWYI578807.56312.231149.ung ho thon lang nu
9/17/2024	5389 - 53961	20,000.00	020097041509162310552024sckh443494.53961.231028.chau Ngoc Huy chuc cac ban hoc sinh lang Nu se co trong moi that tot de hoc
9/17/2024	5219 - 73635	500,000.00	034106.160924.230909.DANG CHI MAI ck ung ho dong bao bi lu lut FT24261573272203

9/17/2024	5242 - 32779	1,000,000.00	MBVCB.7056511922.mong ba con cuoc song binh an.CT tu 0011004253518 DANG CAM THANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5217 - 65540	2,000,000.00	140825.160924.230305.Gia dinh be Hy Vien ung ho thon lang Nu
9/16/2024	5219 - 62776	200,000.00	019282.160924.230107.Ung ho thon Lang Nu FT24261994059040
9/16/2024	5220 - 58490	300,000.00	158830.160924.225800.Ung ho thon lang Nu
9/16/2024	5240 - 31287	5,000,000.00	MBVCB.7056444684.Gia dinh Soc Ri ung ho ng dan lang nu.CT tu 1020805319 NGUYEN THI HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5388 - 31586	200,000.00	020097042209162250402024EISC903421.31586.225013.chi em chau SI PI ung ho a
9/16/2024	5243 - 30928	200,000.00	MBVCB.7056433420.VU THI KIM LANH ung ho dong bao mien bac.CT tu 9866145922 VU THI KIM LANH toi1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5214 - 47244	500,000.00	968716.160924.224957.Nguyen Quang Hung chuyen tien ung ho dong bao bao lut
9/16/2024	5390 - 17594	100,000.00	020097042209162239482024E6ER849137.17594.223948.TRAN NGOC TRINH chuyen tien
9/16/2024	5219 - 29870	660,000.00	965981.160924.223722.NGUYEN MANH ANH chuyen FT24261530913504

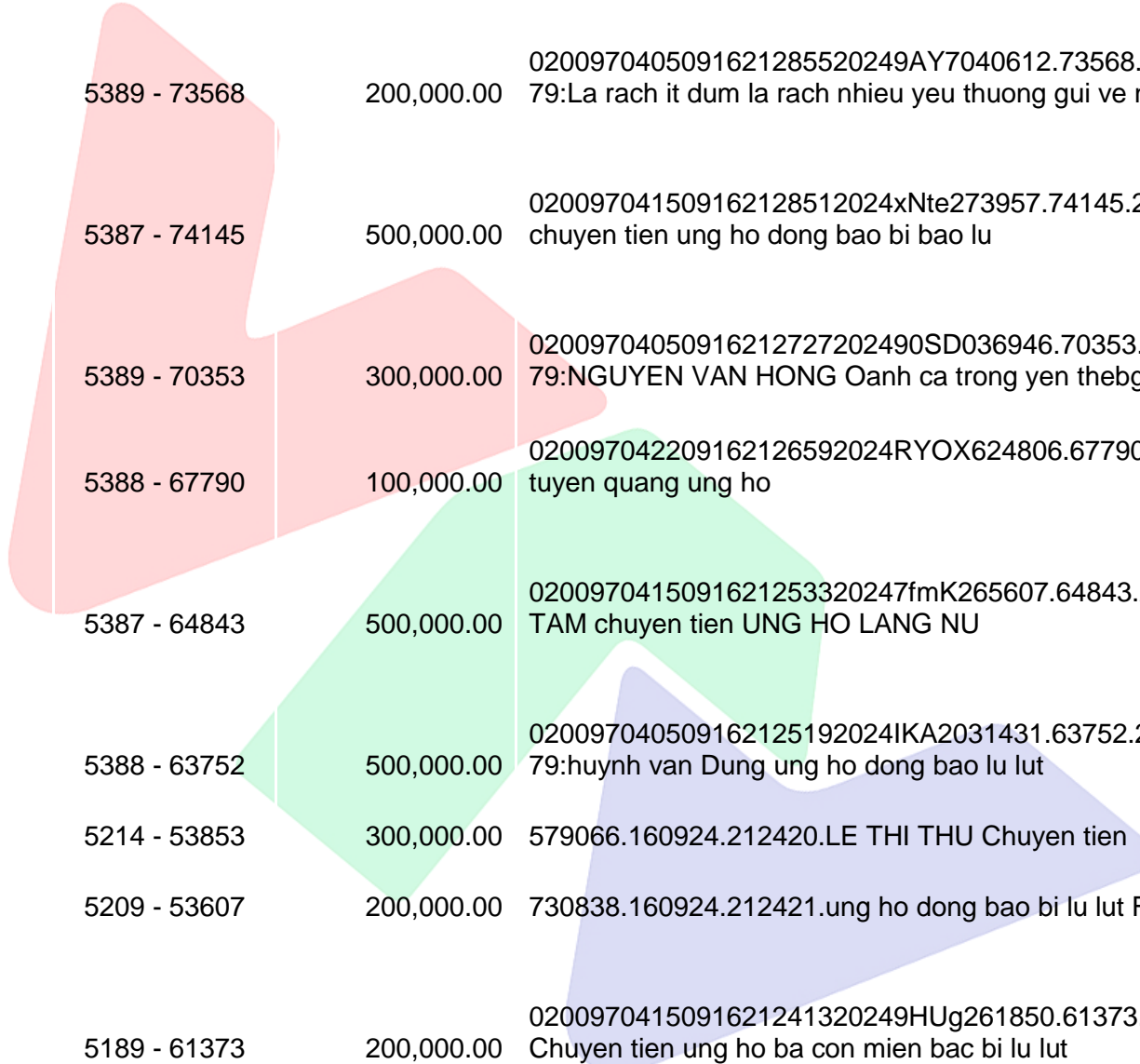
9/16/2024	5220 - 30263	2,000,000.00	787678.160924.223705.Cam Tien Hsien gui tinh yeu Viet Nam tu Dai Loan ung ho lang Nu
9/16/2024	5161 - 95473	100,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66989193486.20240916.66989193486-0788697879_Xay nha moi cho nguoi dan lang Nu
9/16/2024	5220 - 18788	500,000.00	950550.160924.223112.Mong nguoi dan lang Nu som on dinh cuoc song FT24261831017753
9/16/2024	5209 - 17846	100,000.00	034865.160924.223031.PHAM THI KIM OANH XIN UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-160924-22:30:30 034865
9/16/2024	5212 - 15867	100,000.00	772289.160924.222927.DINH VIET HAI ung ho thon Lang Nu
9/16/2024	5214 - 12417	2,000.00	847451.160924.222726.Ung ho thon Lang Nu
9/16/2024	5213 - 08900	1,000,000.00	114777.160924.222603.GD ba Lien Ung ho thon Lang Nu
9/16/2024	5213 - 09088	1,000,000.00	763306.160924.222536.Nguyen Thi Thuy chuyen tien ung ho
9/16/2024	5217 - 06962	200,000.00	763107.160924.222526.NGUYEN THI NU Chuyen tien
9/16/2024	5389 - 93054	200,000.00	020097042209162223222024FE5C315213.93054.222323.DO VAN HA chuyen tien
9/16/2024	5220 - 00948	20,000.00	758792.160924.222148.TRAN THI VAN YEN CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET

9/16/2024	5214 - 00617	1,000,000.00	925688.160924.222144.Phung Huong ung ho lang Nu 0904320285 FT24261886090960
9/16/2024	5239 - 26878	50,000.00	MBVCB.7056278143.chau trinh Huy Hoang gui chut tam long ung ho dong bao bij bao lu.CT tu 0011000067683 NGUYEN THI HONG HANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5241 - 26825	100,000.00	MBVCB.7056266592.LE NGOC HUNG chuyen tien ung ho xay dung lang Nu.CT tu 0931004212034 LE NGOC HUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5218 - 97361	500,000.00	610875.160924.221955.NGUYEN THI CHIN chuyen tien ung ho
9/16/2024	5017 - 92984	200,000.00	915292.160924.221805.Ung ho thon Lang Nu FT24261035411790
9/16/2024	5216 - 89910	50,000.00	740301.160924.221621.TRAN KHANH HUYEN Ung ho thon Lang Nu
9/16/2024	5209 - 90196	50,000.00	691967.160924.221614.IBFT Ung ho ba con lang Nu - Yen Bai bi lu lut
9/16/2024	5215 - 89217	500,000.00	114232.160924.221608.Levanhung ung ho dong bao bao lut
9/16/2024	5220 - 85649	200,000.00	905774.160924.221448.NGUYEN DUY HA chuyen FT24261285847305

9/16/2024	5245 - 25465	200,000.00	MBVCB.7056206337.NGUYEN THI HONG chuyen tien.CT tu 0611001703416 NGUYEN THI HONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5189 - 69008	500,000.00	020097041509162209572024r2i9364730.69008.220957.NGUYEN THANH HOA + K20KTBN Ung ho thon Lang Nu
9/16/2024	5390 - 66477	500,000.00	020097042209162208442024AD5O959171.66477.220845.ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu
9/16/2024	5220 - 71755	500,000.00	846540.160924.220829.DAO MINH THUY kinh mong Quy tam long Viet gui chut tinh cam nay den cac chau be va nguoi dan Lang Nu . em that su rat thuong cac chau be
9/16/2024	5216 - 67664	2,000,000.00	129452.160924.220643.Chia se toi lang lu
9/16/2024	5212 - 62387	5,000,000.00	678873.160924.220404.IBFT Le Khac Ngoc Thuyen chuyen tien ung ho ba con bao lut
9/16/2024	5390 - 48603	100,000.00	020097042209162200312024HB5T475449.48603.220004.TA THANH XUAN chung tay xay dung nhung ngoi nha moi tai lang Nu
9/16/2024	5214 - 52730	2,000,000.00	008597.160924.220022.UNG HO THON LANG NU-160924-22:00:23 008597
9/16/2024	5017 - 50689	300,000.00	087355.160924.215933.ung ho lu lut o Lao Cai, ma GD 250450733

9/16/2024	5217 - 41706	500,000.00	845849.160924.215546.LE THI GIAO TIEN chuyen ung ho nguoi dan Lang Nu FT24261095698150
9/16/2024	5189 - 38329	1,000,000.00	020097042209162155302024IHK5387705.38329.215531.TRAN HUY MINH chuyen tien mot tam long nho nho de gop phan chung tay huong ve dong bao bi anh huong thien tai toi yeu dong bao toi yeu to Quoc Viet Nam
9/16/2024	5017 - 40620	32,000,000.00	844934.160924.215530.Gia dinh Vu Quynh Chau from London FT24261075901460
9/16/2024	5387 - 37242	200,000.00	020097040509162154522024NLRK099700.37242.215452.Vietcombank:1235667979:BUI HUU HAO chuyen tien
9/16/2024	5189 - 32027	100,000.00	020097041509162152232024mcov328987.32027.215223.BUI THI CANH Chuyen tien ung ho
9/16/2024	5390 - 29458	2,000,000.00	020097041509162151452024rqZt328269.29458.215145.TRAN THI HIEN HOA ung ho thon lang Nu
9/16/2024	5240 - 21308	300,000.00	MBVCB.7056060945.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 1017168071 LE THI KIM DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5212 - 22776	50,000.00	661715.160924.214826.ung ho thon Lang Nu

9/16/2024	5219 - 10950	2,200,000.00	654019.160924.214427.IBFT TRAN THI DIEM MY chuyen tien CLB 572 VOVINAM TP qui nhon tinh binh dinh goi Lang nu
9/16/2024	5214 - 08350	100,000.00	990937.160924.214318.UNG HO THON LANG NU-160924-21:43:13 990937
9/16/2024	5213 - 03655	100,000.00	796136.160924.214134.BUI THI HONG THO ung ho dong bao vung bao lu FT24261191838144
9/16/2024	5239 - 18910	5,000,000.00	MBVCB.7055981478.ung ho thon Lang Nu.CT tu 9912599999 DUONG PHAM HUY ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5078 - 25455	100,000.00	MBVCB.7055971219.NGUYEN THI TAP chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0541000201400 NGUYEN THI TAP toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5387 - 89102	200,000.00	020097041509162134392024rNqp288704.89102.213439.Gia dinh em ung ho dong bao lu lut mien bac
9/16/2024	5161 - 82779	500,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66985663816.20240916.66985663816- 0971268258_Ung ho thon lang Nu
9/16/2024	5244 - 15861	500,000.00	MBVCB.7055871203.DOAN THANH LUAN Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0301000339340 DOAN THANH LUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET



9/16/2024	5389 - 73568	200,000.00	0200970405091621285520249AY7040612.73568.212844.Vietcombank:12356679 79:La rach it dum la rach nhieu yeu thuong gui ve noi xa ay
9/16/2024	5387 - 74145	500,000.00	020097041509162128512024xNte273957.74145.212851.QR - PHAM DUC LICH chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
9/16/2024	5389 - 70353	300,000.00	02009704050916212727202490SD036946.70353.212716.Vietcombank:12356679 79:NGUYEN VAN HONG Oanh ca trong yen thebg
9/16/2024	5388 - 67790	100,000.00	020097042209162126592024RYOX624806.67790.212700.TA QUANG VINH tuyen quang ung ho
9/16/2024	5387 - 64843	500,000.00	0200970415091621253320247fmK265607.64843.212533.NGUYEN THI MINH TAM chuyen tien UNG HO LANG NU
9/16/2024	5388 - 63752	500,000.00	020097040509162125192024IKA2031431.63752.212508.Vietcombank:12356679 79:huynh van Dung ung ho dong bao lu lut
9/16/2024	5214 - 53853	300,000.00	579066.160924.212420.LE THI THU Chuyen tien
9/16/2024	5209 - 53607	200,000.00	730838.160924.212421.ung ho dong bao bi lu lut FT24261274681163
9/16/2024	5189 - 61373	200,000.00	0200970415091621241320249HUg261850.61373.212346.DO THI THANH Chuyen tien ung ho ba con mien bac bi lu lut

9/16/2024	5388 - 60554	500,000.00	020097042209162123552024DW1F223967.60554.212345.NGUYEN THI TIEN THOM chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu
9/16/2024	5189 - 58791	200,000.00	020097041509162123222024VMAZ260245.58791.212311.QR - NGUYEN THI LINH chuyen tien
9/16/2024	5217 - 49713	500,000.00	726117.160924.212309.NGUYEN XUAN DAT chuyen tien FT24261887084139
9/16/2024	5245 - 14273	100,000.00	MBVCB.7055822451.NGUYEN VAN HUY ung ho dong bao lu lut.CT tu 1038748655 NGUYEN VIET ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5389 - 56866	500,000.00	020097042209162122272024N8ET994291.56866.212201.TA VAN QUYEN chuyen tien
9/16/2024	5217 - 46388	200,000.00	623258.160924.212210.IBFT NGUYEN THI MINH HAI gop suc xay dung lang Nu
9/16/2024	5388 - 53796	200,000.00	020097040509162121442024YA6K021981.53796.212144.Vietcombank:1235667979:DANG THI THU HOA chuyen tien
9/16/2024	5389 - 51824	200,000.00	020097040509162120562024AJB9019906.51824.212056.Vietcombank:1235667979:BANG THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao lu bao
9/16/2024	5213 - 39302	1,000,000.00	538790.160924.211943.NGUYEN XUAN TRUONG chuyen tien

9/16/2024	5240 - 13408	200,000.00	MBVCB.7055796753.NGUYEN THI HONG THAM chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0341001494195 NGUYEN THI HONG THAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5189 - 47398	50,000.00	020097042209162118592024UWA131824.47398.211900.VU DINH NGOC chuyen tien
9/16/2024	5387 - 45678	200,000.00	020097042209162118272024GKEW744210.45678.211801.NGUYEN THI KIM CUC ung ho dong bao bao lu
9/16/2024	5390 - 44636	99,284.00	020097041509162118042024usyc245994.44636.211737.Ung ho thon Lang Nu
9/16/2024	5389 - 43497	100,000.00	020097041509162117362024ZPw5244961.43497.211736.ung ho thon lang nu
9/16/2024	5213 - 09706	200,000.00	031443.160924.211028.Ung ho thon lang nu
9/16/2024	5217 - 95025	500,000.00	079112.160924.210546.mong dong bao som vuot qua kho khan, ma GD 250439172
9/16/2024	5390 - 06405	500,000.00	020097041509162104262024YXNI208468.6405.210426.QR - 3 con Tao Tom Tho ung ho quy tam long viet . Viet Nam Co len
9/16/2024	5388 - 04454	100,000.00	020097042209162103522024QU1Y909567.4454.210353.NGUYEN VAN TUNG chuyen tien

9/16/2024	5389 - 02569	1,000,000.00	020097041509162103102024Mrzs204877.2569.210311.Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
9/16/2024	5017 - 83468	100,000.00	590485.160924.210225.IBFT ung ho dan vung lu
9/16/2024	5239 - 08464	300,000.00	MBVCB.7055627314.VU THI YEN ung ho khac phuc Lang Nu.CT tu 0971000024366 VU THI YEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5215 - 80078	100,000.00	512879.160924.210123.anhnguyen100 gui giup do dan bi anh huong bao Yagi
9/16/2024	5215 - 79872	200,000.00	178589.160924.210122.Chia se mot chut tam chan tinh cho ba con vung lu, chuc ba con som vuot qua kho khan xay dung lai
9/16/2024	5215 - 79317	300,000.00	385730.160924.210100.UH dong bao Lang Nu
9/16/2024	5388 - 95322	500,000.00	02009704220916210023202488WA899103.95322.210024.LE BA HIEU chuyen tien ung ho dong bao bao lut
9/16/2024	5388 - 94637	50,000.00	020097041509162100192024tgzm196849.94637.210019.QR - VU THI LAN chuyen tien ung ho dong bao vung bao
9/16/2024	5219 - 75632	100,000.00	176896.160924.205957.Thuong lam .
9/16/2024	5218 - 74530	100,000.00	928449.160924.205946.DUONG THUY HUONG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut . Thuong lam

9/16/2024	5219 - 75258	10,000,000.00	629490.160924.205942.DANG XUAN TRUNG chuyen tien FT24260224229475
9/16/2024	5220 - 73366	500,000.00	367927.160924.205901.PHAM VAN KHUE CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET UNG 1 chut tam long cho nguoi dan o mien Bac
9/16/2024	5390 - 90738	300,000.00	020097042209162058562024YZTG240034.90738.205857.TRAN ANH TUNG chuyen tien
9/16/2024	5209 - 71389	50,000.00	015412.160924.205838.TRAN VAN XAY chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979
9/16/2024	5242 - 07347	500,000.00	MBVCB.7055595379.ung ho tai thiet lang Nu.CT tu 1982112411 DUONG MANH HAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5220 - 69271	200,000.00	622144.160924.205757.NGUYEN DUC DAN chuyen ung ho dong bao khac phuc con bao so 3 FT24260113910603
9/16/2024	5388 - 85744	1,290,000.00	020097041509162057092024z87M187429.85744.205658.QR - Lop 5A1- Tieu hoc Le Quy Don - Ha Dong-Ha Noi ung ho dong bao vu lu
9/16/2024	5239 - 06984	500,000.00	MBVCB.7055580196.NGUYEN QUOC HUNG CT2B kdt van quan HD HN.CT tu 0011004120409 NGUYEN QUOC HUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/16/2024	5219 - 64894	1,000,000.00	915466.160924.205638.PHI KHUAT CHAT Chuyen tien ung ho thon lang Nu
9/16/2024	5388 - 80271	20,000.00	020097042209162055162024RNR4110950.80271.205517.DANG DUY HIEP chuyen tien
9/16/2024	5209 - 48363	20,000,000.00	571183.160924.205149.IBFT PHUNG THI YEN chuyen tien ung ho bao lu
9/16/2024	5218 - 43409	100,000.00	590462.160924.205036.LO VAN NGHIEP chuyen tien FT24260570198777
9/16/2024	5017 - 44146	200,000.00	732188.160924.205028.Ung ho dong bao sau con bao so 3
9/16/2024	5239 - 04914	200,000.00	MBVCB.7055509072.Ung ho thon Lang Nu (Chi dau cho tien mua banh trung thu).CT tu 1027695930 DANG THI THANH KIEU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5387 - 63844	200,000.00	020097040509162049522024AKXK030110.63844.204952.Vietcombank:1235667979:NGUYEN THI THUONG ung ho dong bao phia bac sau con bao yagi
9/16/2024	5017 - 22982	100,000.00	452717.160924.204434.Ung ho thon Lang Nu
9/16/2024	5243 - 03155	500,000.00	MBVCB.7055442492.TRAN XUAN THUY P 316 toa S chung cu Mipec so 122 Xuan Thuy Cau Giay HN ung ho Lang Nu.CT tu 0021001758417 TRAN XUAN THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/16/2024	5214 - 21014	200,000.00	561220.160924.204350.PHAM VIET CHIEN ung ho Lang Nu. FT24260445555047
9/16/2024	5219 - 19958	500,000.00	486843.160924.204348.UNG HO THON LANG NU
9/16/2024	5017 - 14500	200,000.00	325476.160924.204159.CON LE HOANG MINH VA LE HAI ANH UNG HO BA CON LANG NU LU LUT THIEN TAI
9/16/2024	5213 - 14460	150,000.00	448401.160924.204202.Chu the DongA Bank chuyen tien
9/16/2024	5390 - 39033	500,000.00	020097040509162041252024J7UV003426.39033.204115.Vietcombank:1235667979:Nhu Thi Nhan ung ho ba con Lang Nu mong dong bao ta som vuot qua
9/16/2024	5245 - 02156	1,000,000.00	MBVCB.7055416290.DO LAM GIAU chuyen tien xay nha cho ba con vung lu.CT tu 9868399633 DO THI LAM GIAU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5215 - 06367	100,000.00	047521.160924.203939.ung ho dong bao bao lut
9/16/2024	5017 - 01656	200,000.00	537395.160924.203829.VU THI NGOC BICH chuyen tien FT24260725521591
9/16/2024	5244 - 01442	50,000.00	MBVCB.7055391143.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 1040859807 NGO MINH ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/16/2024	5209 - 96643	1,000,000.00	437050.160924.203659.NGUYEN THI THU HUONG CHUYEN KHOAN CUU TRO LANG NU
9/16/2024	5215 - 95920	500,000.00	829814.160924.203625.DUONG DINH DUY Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
9/16/2024	5242 - 00681	200,000.00	MBVCB.7055369392.PHAM XUAN TIN chuyen tien.CT tu 1041291008 PHAM XUAN TIN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5017 - 93381	100,000.00	525889.160924.203555.DAO NGOC TU chuyen tien FT24260999579911
9/16/2024	5389 - 17652	500,000.00	020097040509162034132024XRBJ080252.17652.203413.Vietcombank:1235667979:LE NGOC HUE chuyen tien
9/16/2024	5390 - 17450	300,000.00	020097042209162034062024ZJBE252420.17450.203407.DUONG PHAM NGOC TU chuyen tien ung ho dong bao bao lut.
9/16/2024	5390 - 16132	100,000.00	020097040509162033422024FRTG078516.16132.203343.Vietcombank:1235667979:NGUYEN VAN TRUONG chuyen tien
9/16/2024	5189 - 15585	1,000,000.00	020097040509162033372024J9VS078245.15585.203327.Vietcombank:1235667979:HUYNH THI MINH HUONG TPHCM chuyen tien

9/16/2024	5388 - 15350	100,000.00	020097040509162033292024M7EK077812.15350.203329.Vietcombank:1235667979:BAN THI LUAN chuyen tien mot chut tam long xin khinh gui ung ho a
9/16/2024	5388 - 12995	50,000.00	020097042209162032522024IHW6386786.12995.203253.PHAM MANH DUY chuyen tien ung ho ba con lang nu chau xin loi vi ung ho it a
9/16/2024	5245 - 99508	100,000.00	MBVCB.7055330716.NGUYEN VAN HIEP chuyen tien.CT tu 1019232639 NGUYEN VAN HIEP toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5387 - 12224	500,000.00	020097042209162032202024R634155243.12224.203221.LE ANH DUNG chuyen tien uhll
9/16/2024	5219 - 78901	500,000.00	811534.160924.203204.MA THI DIEM tinh Bac Kan ung ho
9/16/2024	5017 - 78854	300,000.00	377629.160924.203208.Ung ho dong bao bi lu lut
9/16/2024	5219 - 79531	100,000.00	903292.160924.203203.DANG QUOC KHOI chuyen khoan-160924-20:32:04 903292
9/16/2024	5161 - 67391	2,000,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66981759330.20240916.66981759330-0907521642_NGUYEN THANH TUYEN UNG HO BA CON BI BAO LU
9/16/2024	5218 - 76785	500,000.00	383530.160924.203137.NGUYEN HUU HUNG chuyen tien

9/16/2024	5390 - 09144	200,000.00	020097040509162031322024PGP1071429.9144.203132.Vietcombank:1235667979:MAI VAN BAC chuyen tien
9/16/2024	5189 - 07491	300,000.00	020097041509162031082024w3cE109387.7491.203108.QR - NGUYEN NGOC HUY chuyen tien
9/16/2024	5017 - 72567	4,000,000.00	500329.160924.203017.NGUYEN MANH CUONG ung ho xay dung lang nu, mong dong bao som on dinh cuoc song. FT24260445500039
9/16/2024	5217 - 71288	50,000.00	497970.160924.202945.CAO HONG LINH chuyen tien FT24260522804190
9/16/2024	5387 - 03163	200,000.00	0200970415091620292220242oE5104124.3163.202922.TRAN DOAN THU Chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
9/16/2024	5388 - 94899	100,000.00	020097042209162026502024SSDX722194.94899.202651.HA MINH NGOC chuyen tien.ung ho dong bao bi bao lut
9/16/2024	5215 - 55940	200,000.00	781930.160924.202538.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien ung ho
9/16/2024	5389 - 85692	20,000.00	020097042209162023492024OO7L570517.85692.202351.chau van con hoc sinh a chi mong moi nguoi co gang vuot qua a
9/16/2024	5212 - 45659	5,000,000.00	141639.160924.202303.Ung ho thon lang Nu

9/16/2024	5387 - 77264	300,000.00	020097042209162021042024C156137652.77264.202105.LE QUY KHANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut bao yaky
9/16/2024	5218 - 36576	200,000.00	455594.160924.202020.NGUYEN NGAN TRANG chuyen khoan FT24260570084299
9/16/2024	5218 - 32463	300,000.00	753465.160924.201901.VO CONG LUAN Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac lu lut
9/16/2024	5017 - 14593	100,000.00	133516.160924.201418.Nguyen Thi Quyen chuyen tien
9/16/2024	5387 - 54525	300,000.00	0200970415091620141220247Js5955372.54525.201412.QR - NGUYEN THI THU HA chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
9/16/2024	5216 - 12090	100,000.00	132111.160924.201328.E xin ung ho a
9/16/2024	5217 - 89398	200,000.00	255725.160924.200724.Le Thu Thao ung ho xay lang nu
9/16/2024	5219 - 87331	500,000.00	696937.160924.200642.Nguyen Thi Nham cc Bac Rach Chiec chuyen tien ung ho
9/16/2024	5387 - 29329	300,000.00	020097040509162006202024IVGN086858.29329.200620.Vietcombank:1235667979:TRUONG VAN THU ung ho ba con vung lu
9/16/2024	5390 - 28631	2,000,000.00	020097041509162006102024DcTC930169.28631.200610.PHAM THI THANH Chuyen tien ung ho bao lut

9/16/2024	5216 - 80920	360,000.00	867451.160924.200642.VU MINH TUAN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BI LU LUT-160924-20:05:25 867451
9/16/2024	5244 - 90666	1,000,000.00	MBVCB.7055036551.TRAN THI THANH TAM chuyen tien ung ho dong bao bao lut.CT tu 1029170954 TRAN THI THANH TAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5387 - 23508	500,000.00	020097042209162004282024PCCZ828555.23508.200429.DO VAN TANG chuyen tien
9/16/2024	5243 - 90061	300,000.00	MBVCB.7055017766.THAN THI LAN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0731000736686 THAN THI LAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5215 - 72676	50,000.00	680844.160924.200258.Ung ho thon Lang Nu
9/16/2024	5389 - 12809	2,000,000.00	020097040509162001072024OSTF069383.12809.200107.Vietcombank:1235667979:TA THI THU HA can bo huu tri tai Chi bo Ma Trang Son p5 tp dalat.
9/16/2024	5213 - 62893	100,000.00	860692.160924.200132.UNG HO DONG BAO VUNG LU-160924-20:00:20 860692
9/16/2024	5387 - 01901	5,000,000.00	020097042209161957482024OSO5692443.1901.195749.Gia dinh NGUYEN THI NGOC BICH chuyen tien ung ho Xay dung Lang Nu

9/16/2024	5243 - 86893	20,000,000.00	MBVCB.7054895897.TO THI THANH MAI chuyen tien ung ho bao luc.CT tu 0071001414129 TO THI THANH MAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5243 - 86796	200,000.00	MBVCB.7054897682.BUI DUY TRUONG chuyen tien Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0021001641652 BUI DUY TRUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5389 - 81037	50,000.00	020097041509161951172024CwZ4883238.81037.195117.VU QUANG KHAI chuyen tien
9/16/2024	5017 - 25346	500,000.00	453192.160924.195002.IBFT mai van quy to3 kp2 minh hung chon thanh binh phuoc ung ho dong bao bi lu lut o mien bac than yeu
9/16/2024	5245 - 85708	100,000.00	MBVCB.7054861695.DANG THI SAO ung ho thon lang Nu.CT tu 0591000344756 DANG THI SAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5387 - 74137	500,000.00	0200970422091619490820246Q5Q759342.74137.194842.LE GIA THIEN chuyen tien
9/16/2024	5388 - 70632	30,000.00	020097041509161948102024vTgQ873576.70632.194810.chau xin quyen gop a
9/16/2024	5216 - 04647	100,000.00	293840.160924.194446.NGUYEN KHAC HIEU chuyen FT24260591275043

9/16/2024	5161 - 53890	100,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66978406640.20240916.66978406640-0815295452_NGUYEN THI THU CUC chuyen tien qua MoMo
9/16/2024	5209 - 98124	2,000,000.00	517643.160924.194254.NGUYEN QUOC HUNG CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO VUNG LU
9/16/2024	5220 - 96869	500,000.00	875304.160924.194248.Tran Ngoc Nu ho tro Lang Nu
9/16/2024	5244 - 82796	200,000.00	MBVCB.7054765297.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0421000435606 LE THI EM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5215 - 84468	500,000.00	269159.160924.193926.Ung ho thon lang Nu FT24260928334672
9/16/2024	5240 - 81415	500,000.00	MBVCB.7054713949.TO ANH DUNG, 337 Cau Giay chuyen tien ung ho Quy Tam Long Viet.CT tu 0451001918357 TO ANH DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5189 - 26390	500,000.00	020097042209161934342024617K917510.26390.193435.NGUYEN QUOC CUONG chuyen tien ung ho db bao lut
9/16/2024	5239 - 79722	100,000.00	MBVCB.7054658467.NGUYEN HUU DUNG chuyen tien ung ho bao lut o mien bac.CT tu 1013876305 NGUYEN HUU DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5390 - 07091	500,000.00	020097042209161928402024LWM3636771.7091.192841.DOAN HONG PHUONG chuyen tien

9/16/2024	5240 - 78042	500,000.00	MBVCB.7054607280.TRAN MAI PHUONG chuyen tien.CT tu 0011001024334 TRAN MAI PHUONG toi1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5219 - 33411	1,500,000.00	812026.160924.192602.TIM 7 TUOI UNG HO NGUOI DAN LANG NU-160924- 19:26:02 812026
9/16/2024	5213 - 30631	5,000,000.00	956583.160924.192531.NGO SY HUY Chuyen tien
9/16/2024	5389 - 92927	100,000.00	020097041509161924462024ylhs798038.92927.192446.QR - NGUYEN VAN SON Chuyen tien
9/16/2024	5241 - 76537	200,000.00	MBVCB.7054557199.HOANG THI KIM VAN chuyen tien Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0511003775113 HOANG THI KIM VAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5388 - 82006	300,000.00	020097042209161921182024CSPW430926.82006.192119.LE NHU THUC chuyen tien
9/16/2024	5245 - 75944	1,000,000.00	MBVCB.7054534704.NGUYEN THI THU HUONG TP Thai Binh chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 0211000511439 NGUYEN THI THU HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/16/2024	5017 - 10124	666,666.00	179369.160924.192009.Ke thua tinh than doan ket tuong than tuong ai cua cha ong chung ta. Chau xin gop 1 chut kinh phi de khac phuc hau qua do thien tai gay ra FT24260251197444
9/16/2024	5244 - 75360	500,000.00	MBVCB.7054527318.NGO THI THANH BINH chuyen tien ung ho xd lang Nu.CT tu 0011001275925 NGO THI THANH BINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5213 - 95524	50,000.00	865533.160924.191637.NGO DAI QUYET chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979
9/16/2024	5209 - 92674	1,000,000.00	158636.160924.191545.NGUYEN THI LE chuyen tien ung ho FT2426055576910
9/16/2024	5218 - 91442	200,000.00	863947.160924.191540.Ung ho thon Lang Nu
9/16/2024	5388 - 62250	100,000.00	020097041509161915172024483c767030.62250.191450.e nguyen gia huy lop 6a3 truong THCS tran phuh ung ho lang nu a uyen tienws
9/16/2024	5239 - 71777	6,000,000.00	MBVCB.7054394786.PV MY LINH/TT PHAP-UNG HO THON LANG NU.CT tu 0021002239299 TRAN THI VAN CO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5390 - 32754	50,000.00	020097041509161907082024i5c9739222.32754.190641.QR - em gui dong bao vung lu a

9/16/2024	5388 - 32259	3,700,000.00	020097042209161906492024J658514318.32259.190650.Ngo Tuyen song tai My ung ho dong bao lu lut
9/16/2024	5219 - 53927	1,000,000.00	112110.160924.190608.NGUYEN THU PHUONG FT24260288000592
9/16/2024	5388 - 22810	500,000.00	020097041509161904102024cs6l729400.22810.190343.Ung ho dong bao bao lut con bao so3
9/16/2024	5388 - 20189	5,000,000.00	020097041509161903082024vDA2725828.20189.190308.Nguyen Thi Hue chuyen tien giup do dong bao mien nui bi anh huong do mua lu
9/16/2024	5215 - 26713	100,000.00	320780.160924.185917.LE MANH HUNG chuyen tien
9/16/2024	5209 - 22979	200,000.00	871896.160924.185830.UH Mien Bac
9/16/2024	5017 - 15775	200,000.00	065592.160924.185646.Nguyen Trinh Do Nguyet Thi ung ho dong bao bi lu lut FT24260560150502
9/16/2024	5216 - 15058	500,000.00	767798.160924.185628.NGUYEN THI AI QUYEN CHUYEN KHOAN UNG HO THON LANG NU-160924-18:56:28 767798
9/16/2024	5245 - 67834	200,000.00	MBVCB.7054267491.TRUONG VAN THUAN ung ho ba con lu lut.CT tu 9396501755 TRUONG VAN THUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5239 - 67791	1,000,000.00	MBVCB.7054262569.LU THANH PHU chuyen tien.CT tu 1048543287 LU THANH PHU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/16/2024	5209 - 11669	5,000,000.00	813124.160924.185534.NGUYEN THANH HUYEN chuyen giup do dong bao mien nui bi anh huong bao lu
9/16/2024	5240 - 67409	400,000.00	MBVCB.7054257761.GD ong ba Phat Cua Ong-CP-Quang Ninh Ung ho thon Lang Nu.CT tu 1019871186 VU THI KIM KHUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5242 - 66955	55,000.00	MBVCB.7054239546.DIEU THI THANH TRUC ung ho quy tam long Viet.CT tu 1037247587 DIEU THI THANH TRUC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5216 - 98413	300,000.00	795409.160924.185202.NGUYEN THI LANH Chuyen tien ung ho thon lang nu
9/16/2024	5216 - 88781	1,000,000.00	786389.160924.185006.Ung ho thon Lang Nu
9/16/2024	5213 - 83987	2,000,000.00	779816.160924.184900.HOANG LAN ANH Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
9/16/2024	5213 - 83605	100,000.00	025330.160924.184858.ung ho dong bao vung lu FT24260885299815
9/16/2024	5390 - 68177	1,000,000.00	020097042209161848322024VPKU179737.68177.184834.Tran Manh Hung so 6A Pham Thi Tan Phu Loi Thu Dau Mot Binh Duong
9/16/2024	5209 - 81549	500,000.00	755113.160924.184833.UNG HO NGUOI DAN BI ANH HUONG BAO SO 3-160924-18:48:32 755113

9/16/2024	5388 - 67920	500,000.00	020097041509161848272024BhHF675222.67920.184827.TRAN VAN DAT Chuyen tien ung ho dong bao mb bi lu lut
9/16/2024	5189 - 58912	200,000.00	020097042209161846002024GVYU984316.58912.184601.NGUYEN VAN DIEN chuyen tien
9/16/2024	5017 - 61309	300,000.00	050954.160924.184338.DUONG VAN HOC chuyen tien, ma GD 250399530
9/16/2024	5389 - 47691	500,000.00	0200970405091618430020247OPP094647.47691.184249.Vietcombank:1235667979:TRINH THANH BINH chuyen tien ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao so 3
9/16/2024	5243 - 62571	300,000.00	MBVCB.7054089823.DO THI HUONG NAM chuyen tien ung ho lang Nu.CT tu 0651000801064 DO THI HUONG NAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5215 - 50070	200,000.00	738966.160924.184101.HOANG VAN NGOC Chuyen tien ung ho Lang Nu
9/16/2024	5244 - 62453	1,000,000.00	MBVCB.7054084993.TRAN THI PHUONG DUNG chuyen tien ung ho thon lang nu.CT tu 0071004196817 TRAN THI PHUONG DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5218 - 44135	300,000.00	730661.160924.183932.DO THI THANH BANG Chuyen tien ung ho bao lu mien Bac

9/16/2024	5220 - 42853	500,000.00	362181.160924.183937.ung ho dong bao lu lut
9/16/2024	5388 - 33766	1,000,000.00	020097040509161839112024FUUO079856.33766.183911.Vietcombank:1235667 979:NGUYEN VAN CAO chuyen tien ung ho bao lu
9/16/2024	5389 - 33044	1,000,000.00	020097040509161838512024PRO4078573.33044.183851.Vietcombank:1235667 979:chau Viet anh va Dieu anh tu son bac ninh
9/16/2024	5189 - 32240	500,000.00	020097042209161838432024YGV933583.32240.183833.ung ho ba con vung lu mien Bac
9/16/2024	5387 - 30804	1,000,000.00	020097041509161838272024ot2t638957.30804.183827.PHAM QUOC SON chuyen tien
9/16/2024	5387 - 27715	300,000.00	020097042209161837442024A3SW610751.27715.183745.CAO THI GAM chuyen tien Ung ho dong bao lu lut
9/16/2024	5387 - 26151	200,000.00	020097041509161836592024jXEO633798.26151.183632.Hoang Phu Minh Chuyen tien a di da Phat
9/16/2024	5242 - 60916	10,000,000.00	MBVCB.7054034048.tran thi thanh huyen califonia ung ho thon lang nu.CT tu 0071004196817 TRAN THI PHUONG DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5214 - 30076	100,000.00	814121.160924.183621.Ung Ho Dong Bao Thiet Hai Do Bao So 3 2024

9/16/2024	5214 - 27372	1,000,000.00	954522.160924.183545.NGO THI HAI chuyen FT24260804426589
9/16/2024	5214 - 27222	200,000.00	794864.160924.183541.Ung ho quy
9/16/2024	5244 - 60346	1,000,000.00	MBVCB.7054018190.LE THANH HAI chuyen tien.CT tu 0071000667789 LE THANH HAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5387 - 18602	200,000.00	02009704050916183509202423KI064032.18602.183442.Vietcombank:1235667979:PHAN NGOC ANH chuyen tien
9/16/2024	5244 - 60233	500,000.00	MBVCB.7054012397.ung ho dong bao bao lut.CT tu 0541001566220 NGUYEN THI THUY NGA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5214 - 12923	1,000,000.00	272200.160924.183231.Ung ho thon Lang Nu
9/16/2024	5209 - 11232	200,000.00	584488.160924.183149.DUONG THI BICH PHUONG Ung ho thon Lang Nu
9/16/2024	5017 - 09261	1,000,000.00	932001.160924.183129.DANG ANH DUNG chuyen tien FT24260398907278
9/16/2024	5161 - 31640	50,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66972247666.20240916.66972247666-0379067516_PHAM MANH HUNG chuyen tien qua MoMo
9/16/2024	5388 - 00318	100,000.00	020097040509161830042024GKQR044798.318.183004.Vietcombank:1235667979:ung ho dong bao lu lut

9/16/2024	5189 - 99090	100,000.00	020097040509161829432024EYIR043498.99090.182943.Vietcombank:1235667979:HOANG THI CHUNG ung ho dong bao bao lut.
9/16/2024	5387 - 97478	20,000.00	020097042209161829222024ECK8157994.97478.182923.mong moi nguoi binh an
9/16/2024	5212 - 00466	100,000.00	921559.160924.182922.PHAM THI THU HANG chuyen tien FT24260238977600
9/16/2024	5219 - 00335	200,000.00	677744.160924.182912.DO VIET CAT Chuyen tien
9/16/2024	5215 - 98526	100,000.00	282697.160924.182854.cam on doi moi som mai thuc day, da cho ta ngay nua de yeu thuong, dau thuong roi se qua di, mong binh an se den voi nhung manh doi bat hanh
9/16/2024	5216 - 97860	2,000,000.00	783459.160924.182842.Gd Boi Ha ung ho thon Lang Nu
9/16/2024	5217 - 95195	200,000.00	722339.160924.182754.UNG HO DONG BAO BI LU LUT-160924-18:27:53 722339
9/16/2024	5390 - 92540	100,000.00	020097040509161827532024OH1T036785.92540.182753.Vietcombank:1235667979:NGUYEN VAN LAM chuyen tien ung ho mien bac
9/16/2024	5212 - 94239	200,000.00	722252.160924.182754.NGUYEN THI MINH HUE UNG HO THON LANG NU-LAO CAI-160924-18:27:48 722252

9/16/2024	5161 - 30689	20,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66972977826.20240916.66972977826-0933697912_Ung ho dong bao lu lut
9/16/2024	5245 - 57689	200,000.00	MBVCB.7053923809.TRUONG THI NGOC NGAN chuyen tien ho tro lang Nu.CT tu 0181003396276 TRUONG THI NGOC NGAN toi1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5387 - 91197	500,000.00	020097040509161827302024W3LO035305.91197.182730.Vietcombank:1235667979:ung ho lu lut
9/16/2024	5213 - 92555	100,000.00	263302.160924.182725.VU VAN THIEN ung ho lu lut
9/16/2024	5241 - 57524	100,000.00	MBVCB.7053912690.NGUYEN VAN KY chuyen tien ung ho xay dung lai lang Nu.CT tu 0901000103895 NGUYEN VAN KY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5212 - 90729	5,000,000.00	099155.160924.182647.NGUYEN DUONG THAI CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5387 - 86757	100,000.00	020097041509161826332024L54d595869.86757.182633.QR - nguyen van cu ung ho dong bao lu lut
9/16/2024	5189 - 86695	150,000.00	020097042209161826302024YXOQ323375.86695.182631.NGUYEN VIET HA chuyen tien
9/16/2024	5214 - 87782	200,000.00	122131.160924.182625.Gop suc nho ung ho xay lai nha cho ng dan vung lu

9/16/2024	5387 - 87043	500,000.00	020097041509161826142024g2pV594873.87043.182615.HOANG THI MAI ung ho ba con
9/16/2024	5212 - 87474	200,000.00	905459.160924.182611.HOANG SI NGUYEN chuyen ung ho dong bao bi bao lut FT24260731080096
9/16/2024	5387 - 85306	300,000.00	020097040509161825512024RYYF029093.85306.182541.Vietcombank:1235667979:HOANG VAN PHUONG chuyen tien ung ho dong bao
9/16/2024	5387 - 84551	200,000.00	020097042209161825482024H5QS464770.84551.182549.ung ho dong bao lu lut
9/16/2024	5214 - 85709	23,000.00	659332.160924.182539.KHUC THUY NGAN Chuyen tien
9/16/2024	5389 - 84470	200,000.00	020097042209161825452024X9GX502534.84470.182519.LUONG NHU LAI chuyen tien
9/16/2024	5161 - 30088	50,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66972852474.20240916.66972852474-0834828875_Mong moi nguoi no luc vuot qua kho khan
9/16/2024	5216 - 86108	200,000.00	264984.160924.182540.IBFT ung ho lu lut mien bac. mien bac co len
9/16/2024	5217 - 85496	200,000.00	659199.160924.182535.TONG THI MAI THUYEN ung ho dong bao vung lu
9/16/2024	5220 - 84938	100,000.00	902497.160924.182535.NGUYEN THI KHANH LY chuyen tien Lang Nu - Lao Cai FT24260552007336
9/16/2024	5218 - 84939	500,000.00	655813.160924.182501.NGUYEN THI LY Chuyen tien

9/16/2024	5213 - 84148	100,000.00	900571.160924.182512.LUONG THI HOA ung ho ba con thon lang lu FT24260838103075
9/16/2024	5390 - 83214	100,000.00	020097042209161825122024V8M7749280.83214.182513.PHUNG THI LAN ANH ung ho dong bao bi lu lut
9/16/2024	5242 - 56874	1,000,000.00	MBVCB.7053899181.HOANG THU chuyen tien.CT tu 1024840493 HOANG THU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5220 - 81522	100,000.00	663686.160924.182438.NGUYEN THI TUYEN chuyen tien
9/16/2024	5390 - 81180	100,000.00	020097041509161824382024VwqK589492.81180.182411.QR - NGUYEN THI HAO chuyen tien
9/16/2024	5215 - 80847	500,000.00	897322.160924.182431.TRAN LAN PHUONG UH ba con lang Nu FT24260533689342
9/16/2024	5216 - 81297	200,000.00	897339.160924.182431.LE VAN ANH chuyen tien FT24260008360948
9/16/2024	5387 - 79903	1,000,000.00	02009704150916182428202416h0589154.79903.182401.QR - LE THI HONG VAN chuyen tien ung ho dong bao
9/16/2024	5241 - 56604	50,000.00	MBVCB.7053894378.HUYNH THANH QUANG chuyen tien.CT tu 0061001196300 HUYNH THANH QUANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5215 - 34935	300,000.00	588647.160924.181248.ho tro lang nu

9/16/2024	5242 - 51185	200,000.00	MBVCB.7053704398.NGUYEN VAN THIEN UNG HO THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 0231000160466 NGUYEN VAN THIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/16/2024	5389 - 21874	3,000,000.00	020097042209161807592024I1AV174106.21874.180800.NGUYEN MINH TAM mong gop chut long thanh de chung tay xay lang Nu moi
9/16/2024	5387 - 06441	1,000,000.00	0200970422091618034420244PW2664424.6441.180345.LE TUAN ANH Ung ho dong bao bi bao lu phia bac
9/16/2024	5388 - 87856	50,000.00	020097040509161758512024DLQ3026180.87856.175851.Vietcombank:1235667979:KHUONG THI OANH chuyen tien
9/16/2024	5209 - 42524	500,000.00	509136.160924.175142.NGO DUNG MANH CHUYEN TIEN UNG HO QUY PHONG CHONG BAO SO 3 YAGI
9/16/2024	5189 - 59923	500,000.00	0200970405091617513920247MV2096780.59923.175139.Vietcombank:1235667979:HA VAN HUY chuyen tien
9/16/2024	5388 - 55158	1,000,000.00	020097041509161750172024c1Qy463334.55158.175017.DUONG VAN THANG Chuyen tien ung ho bao lu mien bac
9/16/2024	5389 - 04774	50,000.00	020097042209161737512024T3VM809405.4774.173753.ung ho lang nu
9/16/2024	5189 - 04438	500,000.00	020097041509161737432024GASB414327.4438.173743.ung ho dong bao lu lut

Tổng số

2.742.265.513

Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank!

=====
VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai

Ghi chú: Sao kê này không thay cho các cam kết của Ngân hàng TMCP Ngoại thương về các nghĩa vụ của khách hàng được xác nhận với bên thứ ba./

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - VIETNAM

Telex: (0805) 411504 VCB - VT
Swift: BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn

Contact center: +84 24 3828 5454